

Bản án số: 37/2022/HS- ST
Ngày: 22 - 6 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI TỈNH NGHỆ AN

- **Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông Phạm Hồng Lĩnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Hòe và ông Lê Văn Trọng

- **Thư ký Phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tỉnh Nghệ An tham gia Phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/6/2022 tại Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An mở Phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn K**; S ngày 05 tháng 05 năm 1996 tại thị xã HM, tỉnh NA; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: khối TH, phường QP, thị xã HM, tỉnh NA; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Hồ Thị Đ, S năm 1972; anh chị em ruột: có ba người, bị cáo là con thứ ba; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an thị xã HM, tỉnh NA. Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: **Phan Văn C**, S ngày 24 tháng 05 năm 1998 tại thị xã HM, tỉnh NA; tên gọi khác: Không; nơi DKTT: khối Hồng Hải, phường QP, thị xã HM, tỉnh NA; chỗ ở hiện tại: khối PH, phường QP, thị xã HM, tỉnh NA; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Đánh cá biển; trình độ học vấn: 8/12; con ông Phan Văn T, S năm 1973 và bà Lê Thị T, S năm 1975; anh chị em ruột: có hai người, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị can đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2022 đến nay tại nhà tạm giữ Công an thị xã HM, tỉnh NA. Bị cáo có mặt

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Lê Trương P, S năm 1997. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khối TH, phường QP, thị xã HM, tỉnh NA

2. Chị Nguyễn Thị T, S năm 1992. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khối Hồng Thái, phường QP, thị xã HM, tỉnh NA.

3. Chị Lê Thị T, S năm 1975. Có mặt.

Địa chỉ: Khối PH, phường QP, thị xã HM, tỉnh NA.

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Viết S, S năm 1958. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Pên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/4/2022, Nguyễn Văn K và Phan Văn C đi uống bia cùng nhóm bạn là anh Lê Trương P (S năm 1997), anh Mười, anh Sỹ (không rõ họ tên cụ thể, đều trú tại khối TH, phường QP, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An) tại quán Thịnh T ở bãi biển phường QP, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. Trong lúc uống bia, C nảy S ý định rủ K mua ma túy để cùng nhau sử dụng nên C gọi K ra ngoài và nói “Hai thằng tìm đồ về sử dụng” (ý là mua ma túy để về sử dụng) thì K đồng ý. Sau đó, K sử dụng chiếc điện thoại Iphone SX Max, màu vàng gold, có số thuê bao:0964.863.634 gọi điện cho một người bạn (K chỉ nhớ tên Tuấn hoặc tên Đ, không nhớ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) để hỏi có biết ai bán ma túy đá không thì người này đồng ý và đọc cho K một số điện thoại. Khi K gọi điện theo số điện thoại mà bạn cho thì có một người đàn ông nghe máy, K hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy thì người này đồng ý và hẹn K hai mươi phút nữa lên Chung cư Mường Thanh Hoàng Mai, thuộc khối Bắc Mỹ, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An để lấy. Gọi điện thoại xong, K quay lại chỗ quán bia và hỏi mượn anh P 500.000 đồng để đi công việc thì anh P đồng ý và đưa cho K 500.000 đồng. Sau đó, K và C rủ nhau đi ăn mỳ hết 200.000 đồng, còn lại 300.000 đồng để đi mua ma túy. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, K nói với C chở K lên khách sạn Mường Thanh để lấy ma túy thì C đồng ý. C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter RC màu đỏ đen, biển số: 37L1-717.33 chở K đi đến khu vực phía sau chung cư Mường Thanh Hoàng Mai. Lúc này, K nói C đứng ngoài chờ, còn K một mình đi vào chung cư Mường Thanh, đi thang máy lên tầng bảy. Khi lên đến nơi, K gặp một người đàn ông và đưa cho người đàn ông 300.000 đồng rồi người này nói với K đến thùng rác bên cạnh để lấy ma túy và bỏ đi. K đi đến chỗ thùng rác thì thấy ở chân từng rác có một gói ni lông màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy. K cầm gói ni lông trên tay phải rồi đi thang máy xuống tầng một, khi đi ra sảnh phía trước thì bị Tổ công tác Đội Đặc Doanh phòng PC06 Công an tỉnh Nghệ An kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trên tay phải của K một gói ni lông màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã lập B bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa người về trụ sở để làm việc. Đến khoảng 23 giờ 30 phút

cùng ngày, Phan Văn C đã đến Công an thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An để đầu thú về hành vi phạm tội của mình cùng với K.

Cùng ngày tổ công tác Công an thị xã Hoàng Mai đã mở niêm phong, xác định khối lượng và lấy mẫu trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 501/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 23 tháng 4 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn K gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,69 (không phải sáu chín gam).

Việc thu giữ, xử lý vật chứng

-01(Một) gói ni lông màu trắng bên trong chứa 0,6,9 gam ma túy (Methamphetamine), đã lấy mẫu giám định 0,24 gam, còn lại 0,45gam và vỏ niêm phong ban đầu đã được niêm phong theo đúng quy định. Số vật chứng trên Cơ quan điều tra đã chuyển đến kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai bảo quản chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

-01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone SX Max, màu vàng gold, số IMEL1: 353112101976583, số IMEL2: 35311210197658, máy đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn K. Qua điều tra xác minh, đây là tài sản của chị Nguyễn Thị T (S năm 1992, trú tại khối Hồng Thái, phường QP, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, chị gái của K). Khi Nguyễn Văn K sử dụng chiếc điện thoại để liên lạc mua ma túy thì chị T không biết, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T theo quy định.

01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter RC, màu đen đỏ, biển số 37L1- 717.333, số khung: RLCUG1010KY212626, số máy: G3D4E982513, đã qua sử dụng thu giữ của Phan Văn C. Qua xác minh, chiếc xe là của chị Lê Thị T (S năm 1975, trú tại khối PH, phường QP, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, mẹ của C). Khi C dùng xe để làm phương tiện phạm tội, chị T không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị theo quy định của pháp luật

Cáo trạng số 37/CT-VKSHM ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K và Phan Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại Pên tòa, đại diện VKS nhân dân thị xã Hoàng Mai vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K và Phan Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, khoản 2 Điều 51 của BLHS đối với bị cáo Phan Văn C. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K và Phan Văn C mỗi bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 0,45 gam ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi lấy mẫu giám định. Các vật chứng khác không liên quan đến vụ án đã trả cho chủ sở hữu.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Tại Pên tòa bị cáo Nguyễn Văn K và Phan Văn C khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố. Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại Pên tòa, bị cáo Nguyễn Văn K và Phan Văn C đã khai nhận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/4/2022, Nguyễn Văn K và Phan Văn C cùng rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng. Phan Văn C là người chở Nguyễn Văn K đến nơi lấy ma túy. Khi Nguyễn Văn K mua xong ma túy đang đứng tại sảnh tầng 1 Chung cư Mường Thanh tại khối một chung cư Mường Thanh Hoàng Mai, thuộc khối Bắc Mỹ, phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An, Tổ công tác Đội Đặc Doanh phòng PC06 Công an tỉnh Nghệ An phối hợp với Tổ công tác Công an thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn K có hành vi tàng trữ 0,69 gam ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích để sử dụng. Khi bắt giữ Nguyễn Văn K, Phan Văn C đang đứng đợi phía sau chung cư Mường Thanh. Đến 23 giờ cùng ngày, Phan Văn C đến cơ quan điều tra khai báo đầu về hành vi thực hiện cùng với Nguyễn Văn K. Hội đồng xét xử xét thấy lời nhận tội của các bị cáo tại Pên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, B bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng vụ án. Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn K và Phan Văn C có tính chất nghiêm trọng. Đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Mặc dù các bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, nòi giống và nhân cách con người, làm băng hoại đạo đức xã hội. Là một trong các nguyên nhân làm phát S các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Nên pháp luật hình sự Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy. Nhưng vì đua đòi theo bạn bè, muốn tìm cảm giác hưng phấn, khoái cảm bằng các chất hóa học mà không phải từ niềm vui cuộc sống nên các bị cáo đi vào con đường phạm tội. Do đó, cần phải lên

mức án nghiêm đối với bị cáo, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung tội phạm. Vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Phan Văn C đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại Pên tòa các bị cáo khai không có thu thập ổn định, hiện tại không có tài sản riêng gì lớn để đảm bảo thi hành án. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Hoàng Mai có thu giữ vật chứng gồm: 0,45 gam ma túy (Methamphetamine). HĐXX căn cứ vào Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị T có mặt tại Pên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị T, anh Lê Trương P vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K 21 (hai một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2022.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Phan Văn C 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,45 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu giám định, 01 vỏ bao ni lông màu trắng, vỏ bao niêm phong ban đầu.

Các vật chứng theo B bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Hoàng Mai và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người liên quan bà Lê Thị T có mặt tại Pên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị T, anh Lê Trương P vắng mặt tại Pên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai
- Cơ quan điều tra công an thị xã Hoàng Mai;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS tỉnh Nghệ An;
- UBND phường QP;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TÒA**

Phạm Hồng Lĩnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA

Phan Thị Hòe

Lê Văn Trọng

Phạm Hồng Lĩnh

